

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG QUAN TRIỀU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03 /QĐ-UBND

Quan Triều, ngày 09 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu đối với người tham gia công việc của tổ dân phố trên địa bàn phường Quan Triều

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG QUAN TRIỀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện; Thông tư số 70/2019/TT-BTC ngày 03/10/2019 của Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã;

Căn cứ Nghị Quyết số 07/2019-NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của HĐND tỉnh Thái Nguyên. Quy định số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Hướng dẫn số 08/HD-SNV-STC ngày 15/01/2020 thực hiện Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND tỉnh Thái Nguyên; Hướng dẫn số 402/SNV-XDCQ& CTTN về việc thực hiện Nghị quyết số 07/2019/ NQQ- HĐND Hướng dẫn số 08/HD-SNV-STC ngày 15/01/2020;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 20/07/2022 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND tỉnh Thái Nguyên ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh Thái Nguyên quy định số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở xóm, tổ dân phố;

Xét Căn cứ vào tình hình thực tế của các tổ dân phố trên địa bàn phường Quan Triều và đề nghị của Ban Tài chính phường Quan Triều,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu kinh phí bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của tổ dân phố áp dụng trên địa bàn phường Quan Triều. (có quy chế sửa đổi kèm theo).

Điều 2. Văn phòng HĐND&UBND, kế toán ngân sách phường, các ban, ngành, đoàn thể, tổ trưởng các tổ dân phố trên địa bàn phường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này bổ sung và thay thế Quyết định 19a/QĐ-UBND ngày 13/2/2020 của UBND phường Quan Triều về việc ban hành Quy chế chi tiêu kinh phí bồi dưỡng đối với người tham gia công việc của tổ dân phố tại phường Quan Triều./.

Nơi nhận:

- Kho bạc nhà nước Thái Nguyên;
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các tổ dân phố;
- Như điều 2;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Thái Hoà

**QUY CHẾ SỬA ĐỔI QUY CHẾ CHI TIÊU
VỚI NGƯỜI THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA TỔ DÂN PHỐ
TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG QUAN TRIỀU**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 03/QĐ-UBND ngày 09/01/2023
của UBND phường Quan Triều)



CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Căn cứ để xây dựng Quy chế

1. Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;
2. Luật Kế toán ngày 20 tháng 11 năm 2015;
3. Nghị quyết số 07/2019-NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của HĐND tỉnh Thái Nguyên. Quy định số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 20/07/2022 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND tỉnh Thái Nguyên ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh Thái Nguyên quy định số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở xóm, tổ dân phố;
4. Hướng dẫn số 08/HD-SNV-STC ngày 15/01/2020 thực hiện Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND tỉnh Thái Nguyên; Hướng dẫn số 402/SNV-XDCQ&CTTN về việc thực hiện Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND Hướng dẫn số 08/HD-SNV-STC ngày 15/01/2020.
5. Căn cứ vào các Quyết định giao dự toán hàng năm của UBND thành phố Thái Nguyên;
6. Căn cứ vào khả năng cân đối thu chi ngân sách phường.

Điều 2. Mục đích xây dựng Quy chế

1. Đảm bảo sử dụng nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước đúng đối tượng, đúng mục đích, có hiệu quả, tiết kiệm và chống lãng phí.
 - Tạo quyền chủ động trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ ở tổ dân phố, đảm bảo công bằng dân chủ, công khai, minh bạch trong sử dụng kinh phí.
 - Tạo động lực, khuyến khích động viên kịp thời trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ tổ dân phố.
2. Là căn cứ để quản lý, thanh toán các khoản chi hoạt động ở tổ dân phố; thực hiện quản lý chi tiêu ngân sách của UBND phường và các cơ quan quản lý của Nhà nước như: kiểm soát chi của Kho bạc Nhà nước; cơ quan quản lý cấp trên; cơ quan tài chính và các cơ quan thanh tra, kiểm toán theo quy định;

Điều 3. Nguyên tắc, nội dung xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ



1. Quy chế sử dụng kinh phí đảm bảo trong hành lang pháp lý. Quy chế chi tiêu này do Chủ tịch UBND phường ban hành sau khi tổ chức thảo luận rộng rãi dân chủ, công khai trong các Ban, ngành, đoàn thể của phường và có ý kiến thống nhất của Bí thư, tổ trưởng, trưởng ban công tác MTTQ ở tổ dân phố và được ban hành để tổ chức thực hiện.

2. Quy chế chi được gửi đến cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp để theo dõi, giám sát thực hiện; gửi Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản giao dịch để làm căn cứ kiểm soát chi.

3. Nội dung Quy chế chi bao gồm các quy định về đối tượng chi, chế độ, tiêu chuẩn, định mức, mức chi thống nhất trong UBND phường với tổ dân phố, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao, sử dụng kinh phí tiết kiệm có hiệu quả, tăng cường công tác quản lý và phù hợp với hoạt động của địa phương.

4. Thực hiện Quy chế chi, đơn vị, cá nhân phải bảo đảm có chứng từ hợp pháp, hợp lệ theo quy định.

Điều 4. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho các tổ dân phố trên địa bàn phường Quan Triều

Chương II: NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Nguồn kinh phí:

1. Tổng số tổ dân phố trên địa bàn phường: 12 tổ được phân tổ loại 1.
2. Hỗ trợ khoán kinh phí cho tổ dân phố để chi trả bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của xóm, tổ dân phố số tiền là 17.000.000đồng/tổ/năm (đối với tổ loại 1)

3. Các chức danh không được hưởng bồi dưỡng gồm:

Cán bộ, công chức, viên chức đã được hưởng lương từ ngân sách Nhà nước; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, tổ dân phố được hưởng phụ cấp hàng tháng từ ngân sách Nhà nước (bao gồm cả các chức danh được bảo lưu phụ cấp tại Điều 6 Nghị quyết 07/2019/NQ- HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh)

Điều 6. Đối tượng được hưởng bồi dưỡng khi tham gia các công việc của tổ dân phố:

Phó bí thư chi bộ; Phó Tổ trưởng tổ dân phố; Bí thư chi đoàn thanh niên; Chi hội trưởng Hội Phụ nữ; Chi hội trưởng Hội Nông dân; Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh; Chi hội trưởng Hội Người cao tuổi; Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ; Cộng tác viên dân số - Gia đình - Bảo vệ, chăm sóc trẻ em; Chi hội trưởng Hội khuyến học; Chi hội trưởng Hội Cựu Thanh niên xung phong; Chi hội trưởng Hội

Nạn nhân chất độc màu da cam/dioxin; Chi hội trưởng Hội bảo trợ người tàn tật, trẻ mồ côi; Chi hội trưởng Hội làm vườn và trang trại; Chi hội trưởng Hội Đông y; khuyến nông, khuyến lâm, thú y; môi trường; các hội, chi hội, chức danh khác (nếu có) trên địa bàn tổ dân phố.

Trong trường hợp các chức danh nêu trên không tham gia công việc của tổ dân phố thì Tổ trưởng tổ dân phố có thể đề xuất, báo cáo Chủ tịch UBND phường quyết định thành lập Tổ giúp việc của tổ dân phố để thực hiện các công việc của tổ dân phố và được hưởng bồi dưỡng theo quy định.

Điều 7: Công việc chi bồi dưỡng

Công việc được chi bồi dưỡng gồm công việc của tổ dân phố, các nhiệm vụ của Tổ trưởng Tổ dân phố quy định tại Điều 8 và khoản 1 Điều 11 Quy chế tổ chức và hoạt động của tổ dân phố. Tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 21/10/2019 của UBND tỉnh Thái Nguyên. Cụ thể như sau:

7.1. Công việc của tổ dân phố

- Cộng đồng dân cư ở tổ dân phố bàn, quyết định chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng trong phạm vi cấp xã, xóm, tổ dân phố do nhân dân đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí; bàn, quyết định các công việc tự quản trong nội bộ cộng đồng dân cư phù hợp với quy định của pháp luật.

- Cộng đồng dân cư tham gia bàn và biểu quyết đề cấp có thẩm quyền quyết định; tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định về các công việc của tổ dân phố và của cấp xã theo quy định của Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

- Xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của tổ dân phố; tham gia tự quản trong việc giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội và vệ sinh môi trường; giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp ở địa phương, phòng, chống các tệ nạn xã hội.

- Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia, hưởng ứng các phong trào, cuộc vận động do Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phát động.

- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổ trưởng tổ dân phố.

7.2. Nhiệm vụ của Tổ trưởng tổ dân phố



- Triệu tập và chủ trì hội nghị tổ dân phố; tổ chức thực hiện những công việc thuộc phạm vi tổ dân phố đã được nhân dân bàn và quyết định; bảo đảm các nội dung hoạt động của tổ dân phố theo quy định tại Điều 8 Quy chế này;

- Vận động, tổ chức nhân dân thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở và hương ước, quy ước của tổ dân phố đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

- Tập hợp, phản ánh, đề nghị chính quyền cấp phường giải quyết những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của nhân dân trong tổ dân phố. Báo cáo kịp thời với Ủy ban nhân dân phường về những hành vi vi phạm pháp luật trong tổ dân phố;

- Thực hiện việc lập biên bản về kết quả đã được nhân dân tổ dân phố bàn và quyết định trực tiếp những công việc của tổ dân phố; lập biên bản về kết quả đã được nhân dân tổ dân phố bàn và biểu quyết những công việc thuộc phạm vi cấp phường báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường;

- Phối hợp với Ban công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội xóm, tổ dân phố để vận động nhân dân tham gia thực hiện các phong trào và cuộc vận động do các tổ chức này phát động;

- Tổ chức Hội nghị sáu tháng đầu năm và cuối năm phải báo cáo kết quả với Chủ tịch UBND phường.

7.3 Các công việc không phải là công việc của tổ dân phố:

Các công việc của các Chi bộ, Mặt trận tổ quốc, Chi hội, Đoàn thể, Cộng tác viên Dân số - Gia đình- Bảo vệ, chăm sóc trẻ em... ngoài các nội dung công việc nêu tại mục 7.1 và mục 7.2 Điều 7 trong quy chế không phải là công việc của tổ dân phố, do vậy không được chi bồi dưỡng.

7.2 Mức chi

- Mức chi bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của tổ dân phố tối thiểu là **50.000đ/người/buổi, tối đa là 100.000 đồng/người/ buổi.**

Tổng chi không quá 17.000.000 đồng/tổ/năm.

Căn cứ vào mức chi và nguồn kinh phí được giao tổ dân phố phân bổ chi cho các đối tượng được hưởng theo các công việc thực hiện từng tháng, quý, năm cho phù hợp với tình hình thực tế tại tổ.

Điều 8: Thực hiện chi kinh phí và quyết toán kinh phí

Hàng quý căn cứ vào công việc đã thực hiện, tổ trưởng dân phố chấm công người tham gia trực tiếp (*theo mẫu quy định*) để làm cơ sở chi bồi dưỡng.

Sau khi kết thúc quý tổ trưởng dân phố tổng hợp số công, số tiền chi bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc đã thực hiện (*theo mẫu quy định*) vào

ngày 30 của tháng cuối quý, đề nghị UBND phường thanh toán, UBND phường tổng hợp số công, số tiền chi bồi dưỡng của các tổ dân phố làm thủ tục rút tiền ngân sách từ kho bạc và thanh cho các tổ dân phố vào ngày 25 của tháng đầu quý liền kế. Riêng quý 4 là quý kết thúc năm để kịp thời thanh quyết toán kinh phí chi trong năm các tổ dân phố tổng hợp số công, số tiền chi bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc đã thực hiện trong quý vào ngày 20 tháng 12, UBND phường thanh toán kinh phí cho tổ dân phố vào ngày 25/12 hàng năm.

Kinh phí chi hoạt động tổ dân phố được quyết toán vào chi ngân sách phường hàng năm theo Luật Ngân sách.

Điều 9. Tổ chức thực hiện, hiệu lực

Quy chế này bổ sung và thay thế Quy chế ban hành tại Quyết định 19a/QĐ-UBND ngày 13/2/2020 của UBND phường Quan Triều về việc ban hành Quy chế chi tiêu kinh phí bồi dưỡng đối với người tham gia công việc của tổ dân phố tại phường Quan Triều.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc UBND phường thông nhất với tổ dân phố sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.